

**.TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ CHÂU
NGHỆ AN**
Bản án số: 32/2020/HSST
Ngày: 24-6-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Duệ.
2. Ông Đào Minh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lô Văn Linh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu - tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 24/6/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 25/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo: **La Văn H**, tên gọi khác: Không, sinh năm 2000 tại huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khối 2, thị trấn T, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 5/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông La Văn H (Đã chết) và bà Lương Thị Đ; Vợ và con: Chưa có; Tiền án: Ngày 27/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 13/9/2019; Tiền sự: Ngày 25/6/2017, bị Công an huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính số tiền 750.000^d về hành vi “Trộm cắp tài sản”, đến nay chưa thi hành; Nhân thân: Ngày 24/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 05/4/2018; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2020 và tạm giam từ ngày 05/3/2020 cho đến nay; Có mặt.

- Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Ng; Sinh năm: 1971; Trú tại: Khối 2, thị trấn T, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Sỹ C; Sinh năm: 1999; Trú tại: Khối 1, thị trấn T, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 23 giờ ngày 27/02/2020, La Văn H cùng Trần Sỹ C đang chơi với nhau tại khu vực Công viên huyện Quỳnh Châu thì bàn bạc với nhau đến nhà bà Nguyễn Thị Ng để trộm cắp tiền. Khi đến nhà bà Ng và quan sát xung quanh không có người nên cả hai đã treo lên tầng 2 ngôi nhà và mở cửa đi xuống tầng 1, nơi bán hàng của bà Ng. H và C đã lấy số tiền 200.000^d mà bà Ng cất trong ví tiền để dưới một chiếc bàn. Sau đó, H và C đi ra theo đường cũ và chia nhau mỗi người 100.000^d để tiêu xài cá nhân. Ngày 28/02/2020, La Văn H đã đến cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu để đầu thú. Quá trình điều tra, La Văn H khai nhận, ngoài lần trộm cắp trên thì trong thời gian từ cuối tháng 01/2020 đến tháng 02/2020, cũng bằng phương thức trên, H và C đã lén lút vào trộm cắp tại nhà bà Ng 03 lần với số tiền lần lượt là 800.000^d, 400.000^d và 100.000^d. Mỗi lần trộm được tiền thì H và C đều chia đôi mỗi người một nửa số tiền để tiêu xài cá nhân. Ngoài 04 lần H cùng với C trộm cắp tại nhà bà Ng thì có một lần H một mình đột nhập nhà bà Ng trộm cắp số tiền 600.000^d. Tại cơ quan điều tra, Trần Sỹ C khai nhận, ngoài 04 lần cùng H trộm cắp thì còn có một lần C một mình đột nhập nhà bà Ng trộm số tiền 260.000^d. Cơ quan điều tra đã thu giữ của La Văn H số tiền 7.000^d và thu giữ của Trần Sỹ C số tiền 240.000^d, hiện nay đã trả lại cho bà Ng.

Người bị hại - Bà Nguyễn Thị Ng trình bày: Vào trong khoảng thời gian từ tháng 01 đến tháng 02/2020, tại quán bán hàng của bà đã nhiều lần bị kẻ gian lấy trộm với tổng số tiền 2.360.000^d. Bà đã làm đơn trình báo cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu và xác minh làm rõ hành vi trộm cắp của La Văn H và Trần Sỹ C. Cơ quan điều tra đã thu giữ của H và C số tiền 247.000^d và đã trả lại cho bà Ng. Nay bà Ng yêu cầu H và C phải trả tiếp cho bà số tiền 2.113.000^d.

Trong vụ án này, Trần Sỹ C đã nhiều lần cùng với La Văn H thực hiện hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản của bà Nguyễn Thị Ng. Tuy nhiên, tổng trị giá tài sản mà Công tham gia chiếm đoạt chưa đến 2.000.000^d. Do vậy, cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Sỹ C.

Tại Cáo trạng số 28/CT-VKS-HS ngày 07/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu đã truy tố bị cáo La Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKS thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội

đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm b khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 - khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Ng số tiền 2.093.000^d và phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Cáo trạng và không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện về cơ bản đều hợp pháp. Bị cáo La Văn H đã nhiều lần thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản có tổng trị giá 2.100.000^d (Hai triệu, một trăm nghìn đồng), nhưng Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS là chưa chính xác. Kiến nghị lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Châu lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời để tránh những sai sót như trên.

[1.2] Về sự vắng mặt của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai và những lời khai này đã được chủ tọa phiên tòa công bố tại phiên tòa. Ngoài ra, việc vắng mặt người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết về nghĩa vụ bồi thường. Căn cứ Điều 292 BLTTHS, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng thời gian từ tháng 01 đến ngày 27/02/2020, tại địa bàn khối 2, thị trấn T, huyện Quỳnh Châu, bị cáo La Văn H đã nhiều lần cùng với đối tượng Trần Sỹ C hoặc một mình

đã có hành vi chiếm đoạt trái phép của bà Nguyễn Thị Ng với tổng số tiền 2.100.000^d (Hai triệu, một trăm nghìn đồng).

Thấy rằng lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại và chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS đúng như nội dung truy tố của Cáo trạng.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội. Xuất phát từ ý thức coi thường kỷ cương pháp luật, chây lười lao động nhưng thích hưởng thụ trên thành quả, công sức lao động của người khác đã thúc đẩy bị cáo vào con đường phạm tội. Dù biết được rằng tài sản của người khác là bất khả xâm phạm nhưng bị cáo vẫn lợi dụng sơ hở để chiếm đoạt nhằm phục vụ cho nhu cầu của cá nhân mình. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Vào tháng 11/2018, bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu xử phạt 01 năm tù về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt vào ngày 13/9/2019 và tính đến lần phạm tội trong vụ án này thì bị cáo chưa được xóa án tích. Bị cáo đã 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và tất cả những lần này đều đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 173 BLHS. Do vậy, bị cáo phạm tội lần này có các tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Tái phạm” theo quy định tại các điểm g, h khoản 1 Điều 52 BLHS. Ngoài ra, vào tháng 6/2017, bị cáo đã từng bị Công an huyện Quỳnh Châu xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” và đến nay chưa chấp hành và vào tháng 8/2017, cùng đã bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà nay lại tiếp tục phạm tội. Điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm và lên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng. Điều này vừa là để trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt, lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng là bài học để răn đe, phòng ngừa và cảnh tỉnh chung. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo và giáo dục bị cáo.

Tuy nhiên, xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 - khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[2.3] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn và không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4] Về trách nhiệm Dân sự: La Văn H cùng với anh Trần Sỹ C đã chiếm đoạt trái phép của bà Nguyễn Thị Ngân với tổng số tiền là 2.360.000^d. Quá trình điều tra đã thu của H số tiền 7.000^d và của C số tiền 240.000^d và đã trả lại cho bị hại. Nay bà Nguyễn Thị Ng yêu cầu H và C phải có trách nhiệm trả tiếp cho bà số tiền 2.113.000^d.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc buộc La Văn H phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Ng số tiền 2.093.000^d và không xem xét nghĩa vụ của anh Trần Sỹ C. Hội đồng xét xử xét thấy: Yêu cầu của bà Ng là có cơ sở và cần được chấp nhận đầy đủ. Cần buộc anh Trần Sỹ C liên đới cùng với La Văn H có nghĩa vụ bồi thường cho bà Nguyễn Thị Ng với tổng số tiền 2.113.000^d. Cần xem xét và căn cứ vào vai trò của bị cáo La Văn H và anh Trần Sỹ C trong việc thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản của bà Nguyễn Thị Ng. Chia kỷ phần cụ thể như sau: La Văn H phải có nghĩa vụ bồi thường cho bà Ng số tiền 1.400.000^d (Một triệu, bốn trăm nghìn đồng) và anh Trần Sỹ C có nghĩa vụ bồi thường cho bà Ngân số tiền 713.000^d (Bảy trăm mười ba nghìn đồng).

Nếu sau này giữa La Văn H và anh Trần Sỹ C có tranh chấp với nhau về nghĩa vụ bồi thường sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự.

[3] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST, anh Trần Sỹ C phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản - 2 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo La Văn H 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/02/2020.

- Căn cứ Điều 48 BLHS; các Điều 585 và 589 BLDS. Buộc La Văn H phải có nghĩa vụ bồi thường cho bà Nguyễn Thị Ng số tiền 1.400.000^d (Một triệu, bốn trăm nghìn đồng). Buộc anh Trần Sỹ C phải có nghĩa vụ bồi thường cho bà Nguyễn Thị Ng số tiền 713.000^d (Bảy trăm mười ba nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án sau khi bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

- Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Buộc La Văn H phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST và 300.000^d án phí DSST. Buộc anh Trần Sỹ C phải chịu 300.000^d án phí DSST.

- Bị cáo có kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị Ng và anh Trần Sỹ C có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND; Công an; THADS H.Quỳ Châu;
- VKSND; Trại tạm giam CA T.Nghệ An;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

Trần Hoài Nam